



# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## SikaGrout® GP

VỮA RÓT GỐC XI MĂNG, BÙ CO NGÓT, BƠM ĐƯỢC, DÙNG CHO MỤC ĐÍCH THÔNG DỤNG

### MÔ TẢ

SikaGrout® GP là vữa rót trộn sẵn gốc xi măng, có thể bơm được, bù co ngót, với thời gian cho phép thi công được kéo dài để thích ứng với nhiệt độ môi trường tại chỗ.

### ỨNG DỤNG

SikaGrout® GP là vữa rót cho mục đích thông dụng, phù hợp với các ứng dụng:

- Vữa rót cho móng máy, định vị bu lông, gối cầu,...
- Lấp đầy lỗ rỗng, khe hở, hốc tường,...
- Sửa chữa bê tông (vữa trộn sẵn)

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dễ trộn và thi công
- Độ chảy lỏng tuyệt hảo
- Phát triển cường độ nhanh
- Không độc
- Không bị ăn mòn
- Không có sắt và clorua
- Có đặc tính bù co ngót
- Dễ bơm

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	Bao 25 kg
Hạn sử dụng	Tối thiểu 6 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở, chưa bị hư hại, trong điều kiện khô ráo, nhiệt độ trong khoảng +10°C đến +35°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngoại quan / Màu sắc	Bột màu xám bê tông

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	24 giờ	15 – 20 N/mm <sup>2</sup>	(ASTM C349/ C109)
	3 ngày	25 – 35 N/mm <sup>2</sup>	
	7 ngày	30 – 38 N/mm <sup>2</sup>	
	28 ngày	≥ 40 N/mm <sup>2</sup>	
Sự giãn nở	≥ 0.1% sau 3 giờ		(ASTM C940)

### THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	13 – 15% 3,25 – 3,75 lít nước sạch cho 1 bao bột 25 kg, tùy thuộc độ chảy yêu cầu
Khối lượng thể tích vữa tươi	~2,2 kg/l (phụ thuộc vào độ chảy và nhiệt độ)

<b>Hiệu suất / Sản lượng</b>	1 bao 25 kg cho khoảng 13,1 lít vữa. Cần khoảng 76 bao để tạo ra 1 m <sup>3</sup> vữa.
<b>Chiều dày lớp</b>	Tối thiểu 10 mm
<b>Độ chảy</b>	250 – 320 mm (ASTM C230)
<b>Nhiệt độ môi trường</b>	Tối thiểu +10°C, tối đa +40°C
<b>Nhiệt độ bề mặt</b>	Tối thiểu +10°C, tối đa +40°C
<b>Thời gian bắt đầu đông kết</b>	≥ 5 giờ
<b>Thời gian kết thúc đông kết</b>	≤ 12 giờ

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Với nhiệt độ +20°C và thấp hơn, thời gian đông kết và phát triển cường độ sẽ chậm hơn.

Vữa không co ngót chứa các loại phụ gia gây trương nở trong giai đoạn dẻo và/hoặc giai đoạn đóng rắn để bù lại co ngót của nền xi măng. Tuy nhiên, đặc tính 'không co ngót' này chỉ hữu hiệu khi vật liệu không bị mất nước. Điều này được xác nhận trong tiêu chuẩn ASTM C1107 Chỉ tiêu kỹ thuật cho vữa xi măng trộn sẵn (không co ngót).

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Bề mặt cần được xử lý bằng các biện pháp cơ học phù hợp như dùng nước áp lực cao, máy đục, máy thổi cát, máy mài,...

Các loại bề mặt hút ẩm cần được bão hòa bằng nước sạch nhưng không để nước đọng thành giọt hoặc tạo vũng trước khi thi công SikaGrout® GP.

#### Bê tông, vữa và đá

Bề mặt cần phải đặc chắc, sạch, loại bỏ bụi bẩn, băng giá, dầu mỡ, nước đọng và tất cả các loại vật liệu rời hay các loại tạp chất bề mặt.

#### Bề mặt kim loại (sắt thép)

Bề mặt cần được làm sạch, loại bỏ gỉ, mảng bám, dầu mỡ.

## TRỘN

Cho khoảng 70–80% lượng nước đã cân (phụ thuộc vào độ chảy yêu cầu – xem “Tỷ lệ trộn”) vào một thùng sạch, cho dần nguyên bao SikaGrout® GP trong khi tiếp tục khuấy. Thêm lượng nước còn lại đến khi đạt độ chảy yêu cầu.

Trộn trong 2–3 phút với tốc độ chậm (tối đa 500 vòng/phút).

## THI CÔNG

Sau khi trộn, khuấy nhẹ trong vài giây để loại bỏ bọt khí có trong hỗn hợp. Sau đó thi công ngay vữa với ván khuôn đã chuẩn bị trước.

Khi thi công vữa rót cho tấm đế, cần đảm bảo duy trì đủ áp lực đầu rót để dòng chảy được liên tục. Ván khuôn cần được lắp dựng chắc chắn và kín nước. Khi rót vữa cho một diện tích lớn, việc đảm bảo dòng chảy liên tục của vữa cũng rất quan trọng. Trình tự thi công cần được sắp xếp hợp lý để đảm bảo dòng chảy liên tục. Với những diện tích lớn, có thể dùng bơm màng công suất lớn để bơm SikaGrout® GP. Ngoài ra có thể sử dụng bơm trực vít hoặc bơm piston.

#### Vữa rót cho khối đổ lớn

Với những tiết diện dày hơn 60 mm, cần sử dụng cốt liệu sạch không lẫn bụi sét với kích thước sàng ~10 mm trộn với SikaGrout® GP để giảm thiểu nhiệt phát sinh trong quá trình bảo dưỡng. Lượng cốt liệu không nên vượt quá tỉ lệ 1 phần cốt liệu tương ứng với 1 phần bột SikaGrout® GP theo khối lượng. Với những hỗn hợp này, có thể sử dụng các loại máy trộn và máy bơm bê tông. Để đảm bảo bọt khí có thể thoát ra hoàn toàn khỏi hỗn hợp, có thể tạo ra các lỗ thoát khí. Sử dụng cây thép hoặc xích gạt để giúp vữa chảy dễ dàng hơn. Nên tiến hành thử nghiệm trước khi thi công.

#### XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Trường hợp sử dụng ván khuôn, cần giữ lại trong ít nhất 3 ngày.

Sau khi tháo ván khuôn, cần ngay lập tức sử dụng hợp chất bảo dưỡng Antisol® hoặc các phương pháp bảo dưỡng được phê duyệt khác cho các bề mặt bên ngoài.

## VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vật liệu sau khi đóng rắn chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

[sikavietnam@vn.sika.com](mailto:sikavietnam@vn.sika.com)

NPP: <https://sikaungyen.com/>

Tel: 09046.09705



Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® GP

Tháng Mười 2022, Hiệu đính lần 01.01

020201010010000085

SikaGroutGP-vi-VN-(10-2022)-1-1.pdf